

Bản án số: 44/2021/HS-PT

Ngày: 06/9/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Nguyên Tùng;

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Việt Hùng và ông Trần Minh Quang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Linh – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Minh Tâm – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 43/2021/TLPT-HS ngày 31 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 07/2021/HS-ST ngày 07 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Phú Yên.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Văn Đ, sinh ngày: 15/02/2004; tại tỉnh Phú Yên. Nơi cư trú: Thôn A, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1974 và bà Huỳnh Thị H, sinh năm 1974; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại; có mặt.

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Văn Đ: Ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1974 và bà Huỳnh Thị H, sinh năm 1974. Nơi cư trú: Thôn A, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên; là cha mẹ đẻ của bị cáo; ông Th vắng mặt, bà H có mặt.

- Người bào chữa của bị cáo Nguyễn Văn Đ: Ông Nguyễn Ninh – Luật sư, Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Phú Yên cử; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 10/5/2020, do có mâu thuẫn từ trước nên trong lúc đang ăn nhậu tại phường 7, thành phố T, tỉnh Phú Yên; Phạm Trọng Ng rử Nguyễn Quốc A, sinh ngày 06/10/2004; Nguyễn Văn Đ, sinh ngày: 15/02/2004; Võ Gia K, sinh ngày 05/01/2004; Diệp S, sinh ngày 08/12/2004; Nguyễn Minh Th, sinh ngày 30/4/2004; Phạm Tuấn K, sinh ngày 10/6/2004 và Dương Quang Ph, sinh ngày 05/01/2005 đến nhà ông Nguyễn Hữu Q trú tại thôn Đ, xã H, huyện P để đánh Nguyễn Bi B (cháu nội ông Nguyễn Hữu Q), cả nhóm đồng ý. Sang điều khiển xe mô tô 78F9-5979 chở Ng cầm rựa và Đ; A điều khiển xe mô tô 78F9-0521 chở Ph; Gia K điều khiển xe mô tô 78E1-457.79 chở Th và Tuấn K.

Khi đến khu vực chợ thôn Đ thì Gia K chở Th đi đến khu sinh thái T tìm Nguyễn Bi B; Ng, Đ, S, A, Tuấn K và Ph đi bộ đến nhà ông Q dùng gạch, đá ném lên mái nhà làm vỡ 15 viên ngói. Ng dùng chân đạp làm gãy khóa cổng rồi cả nhóm kéo vào nhà dùng gạch, đá ném vào cửa ra vào, cửa sổ bằng kính và đập phá làm hư hỏng ốp nhựa phần đầu xe mô tô 78H8-9273 của ông Nguyễn Hữu Kh (con ông Q). Ng dùng rựa đập hư hỏng ti vi TCL 43inch, quạt cây hiệu Senko, Đ dùng gạch, đá đập vỡ 02 tấm gương bàn. Sau đó, cả nhóm quay lại chợ thôn Đ, lúc này Gia K và Th vừa đến nên cả nhóm đi đến nhà bà Nguyễn Thị Thúy H ở thôn Đ và nhà ông Đặng Ngọc Tr trú thôn Đ dùng gạch, đá ném lên mái nhà và đập cửa ngõ nhưng không có hư hỏng gì.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 14/KL-HĐĐG ngày 03/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện P kết luận: Ốp nhựa phần đầu xe mô tô 78H8-9273, ti vi TCL 43inch, quạt cây hiệu Senko, 02 tấm kính để bàn loại 08mm, 06 tấm kính cửa loại 05mm và 15 viên ngói có giá trị 2.981.600 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 07/2021/HSST ngày 07/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện P đã tuyên bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Áp dụng Khoản 1 Điều 178; Điểm b, s, Khoản 1 Điều 51; Điểm d, Khoản 1 Điều 52; Điều 91; Điều 101 Bộ luật Hình sự; Phạt: Nguyễn Văn Đ 04 (Bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn phạt bị cáo Phạm Trọng Ng 06 (Sáu) tháng tù; tuyên phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Đối với Diệp S, Nguyễn Quốc A, Phạm Tuấn K, Dương Quang Ph có hành vi “Cố ý làm hư hỏng tài sản”; nhưng S, A, Tuấn K, Ph dưới 16 tuổi, chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự; Công an huyện P đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo.

Đối với Võ Gia K và Nguyễn Minh Th chỉ bàn bạc, thống nhất đi tìm đánh Nguyễn Bi B, không tham gia đập phá tài sản của ông Nguyễn Hữu Q, ông

Nguyễn Hữu Kh. Tòa án cấp sơ thẩm đã trả hồ sơ điều tra bổ sung, nhưng không chứng minh được vai trò đồng phạm của Th và Gia K trong vụ án.

Ngày 15/4/2021, bị cáo Nguyễn Văn Đkháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn Đvẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm đã tuyên.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo – Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày, ngoài tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại Điểm b, s, Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự mà bị cáo được hưởng như Kiểm sát viên đề nghị; bị cáo còn phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản mà bị cáo và đồng phạm gây thiệt hại giá trị không lớn; nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại Điểm h, i, Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; đồng thời chấp nhận kháng cáo cho bị cáo hưởng án treo.

Trong phần tranh luận, Kiểm sát viên không nhất trí với ý kiến của Người bào chữa.

Bị cáo nói lời sau cùng, xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn Đtại Cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm đều phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng, cùng các tài liệu là chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Do có mâu thuẫn với Nguyễn Bi B, nên Nguyễn Văn Đ thống nhất cùng đồng phạm chuẩn bị công cụ, phương tiện, tìm B để đánh. Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 10/5/2020, tại thôn Đ, xã H, huyện P. Đ cùng đồng phạm vào nhà ông Nguyễn Hữu Q (ông nội B) đập phá làm hư hỏng nhiều tài sản của ông Q và ông Nguyễn Hữu Kh (con ông Q) gây thiệt hại, tổng giá trị 2.981.600 đồng; nên cấp sơ thẩm đã truy tố, xét xử bị cáo về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo Khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng tội.

[2] Mặc dù, bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tài sản mà bị cáo và đồng phạm gây thiệt hại mới ở mức khởi điểm của khung hình phạt, nên có giá trị không lớn; nhưng khi quyết định hình phạt, án sơ thẩm chưa xem xét áp dụng cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại Điểm h, i, Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự

như Người bào chữa trình bày là thiếu sót . Tuy nhiên, hành vi phạm tội của bị cáo nguy hiểm, không chỉ xâm phạm đến tài sản của các bị hại trái pháp luật, mà còn gây mất trật tự trị an – an toàn xã hội ở địa phương; giữa bị cáo và các bị hại không hề mâu thuẫn, nhưng đêm khuya bị cáo cùng đồng phạm lại vô cớ phá cửa cổng, xông vào nhà dùng gạch, đá đập phá làm hư hỏng nhiều tài sản của họ; sau đó lại tiếp tục kéo nhau đi đập phá tài sản của nhiều gia đình khác tại các thôn Đông Bình, Đông Phước, xã H, tuy giai đoạn sau không gây thiệt hại về tài sản, nhưng thể hiện thái độ hung hăng, xem thường pháp luật, phạm tội thuộc trường hợp có tính chất côn đồ; nên án sơ thẩm đã áp dụng chế định người dưới 18 tuổi phạm tội, để phạt bị cáo 04 tháng tù và không cho bị cáo hưởng án treo là không nặng. Do đó, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin hưởng án treo là không có cơ sở, nên không chấp nhận; mà chấp nhận ý kiến của Kiểm sát viên, giữ nguyên bản án sơ thẩm để răn đe, giáo dục và ngăn ngừa chung cho xã hội.

[3] Bị cáo Nguyễn Văn Đ kháng cáo không được chấp nhận phải chịu án phí hình sự phúc thẩm, theo Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức, thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo hoặc kháng nghị cấp phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo – Giữ nguyên bản án sơ thẩm;

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

1.Áp dụng:Khoản 1 Điều 178; Điểm b, h, i, s, Khoản 1 Điều 51; Điểm d, Khoản 1 Điều 52; Điều 91; Điều 101 Bộ luật Hình sự;

Phạt: Nguyễn Văn Đ– 04 (Bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2.Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức, thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo Nguyễn Văn Đ phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm đã có hiệu lực pháp luật từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao Đà Nẵng (1);
- VKSND cấp cao (1);
- TAND huyện P(2);
- VKSND tỉnh Phú Yên (2);
- VKSND huyện P (1);
- Công an huyện P (1);
- Sở Tư pháp (1);
- P.KTNV (1);
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu án văn (1); lưu hồ sơ (2).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Nguyên Tùng

